



Thực trạng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Trần Thị Hiền

Trường Mầm non Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 20/10/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 18/11/2023

Ngày nhận đăng: 06/12/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Vui chơi

Tổ chức hoạt động vui chơi

Trẻ mẫu giáo

Cán bộ quản lý

Giáo viên

Trường mầm non

TÓM TẮT

Bài báo nhằm đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Chúng tôi tiến hành khảo sát lấy ý kiến của 36 cán bộ quản lý và 161 giáo viên. Kết quả khảo sát cho thấy, việc tổ chức hoạt động vui chơi đã được các trường mầm non quan tâm triển khai thực hiện. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số bất cập về nội dung, cách thức tổ chức cũng như việc phối hợp các lực lượng tham gia chưa được đồng đều giữa các trường. Đây là cơ sở có ý nghĩa thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp nhằm giúp các trường mầm non nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo. Từ đó, hướng tới nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục cho các trường mầm non.

1. MỞ ĐẦU

Giáo dục mầm non (GDMN) là bậc học đầu tiên của hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đặt nền móng cho sự hình thành và phát triển của nhân cách con người, cho sự phát triển về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ của trẻ em Việt Nam. Với người lớn, trò chơi là giải trí, thư giãn, giúp cho đầu óc bớt căng thẳng sau những giờ làm việc mệt mỏi. Với trẻ em, ngoài sự giải trí, trò chơi còn là một nhu cầu cần thiết cho sự phát triển Trí, Đức, Thể và Nhân cách con người. Trò chơi còn giúp trẻ biết quan sát và phản ứng nhanh, biết tôn trọng kỷ luật, biết tự chủ, từ đó nảy nở tình đồng đội, đoàn kết thương yêu nhau. Trò chơi được xem như một hình thức tổ chức cuộc sống cho trẻ, nó được xem như một phương tiện giáo dục trẻ có hiệu lực nhất, vì qua đó nó ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ, nó còn là phương cách nhận thức thế giới của trẻ em. Trong đó đặc biệt coi trọng việc tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi phù hợp với sự phát triển của từng cá nhân trẻ, khuyến khích trẻ hoạt động một cách chủ động, tích cực, hồn nhiên, vui tươi, đồng thời tạo cơ hội cho giáo viên phát huy khả năng sáng tạo trong việc lựa chọn và tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục một cách linh hoạt nhằm thực hiện phương châm “học mà chơi, chơi mà học”, để đáp ứng mục tiêu phát triển toàn diện. Muốn đạt mục tiêu phát triển toàn diện thì chúng ta cần phát huy tính tò mò sáng tạo, tính độc lập của trẻ, đặc biệt giáo viên cần phải tổ chức các hoạt động học tập vui chơi cho phù hợp với điều kiện của nhóm lớp, để cho trẻ hoạt động tích cực. Hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ mầm non nhằm giúp trẻ thỏa mãn các nhu cầu vui chơi và nhận thức đồng thời giáo dục và phát triển toàn diện cho trẻ ở lứa tuổi này. Quản lý hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo là một bộ phận của quản lý chuyên môn trong giáo dục mầm non, vì vậy việc quan tâm đến công tác này là nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý giáo dục nói chung và quản lý giáo dục mầm non nói riêng.

Các nhà giáo dục người Nga đã nghiên cứu về trò chơi được khởi nguồn từ thế kỷ XIX sang đầu thế kỷ XX, tiêu biểu trong số đó là tác giả K.D.Usinxki (1824-1875) đã nhấn mạnh đến vai trò của trò chơi trong đời sống của trẻ. Usinxki đã nhấn mạnh “Trong cuộc sống thực, đứa trẻ không hơn một đứa trẻ, không có lấy một sự tự lực nào, thụ động và không quan tâm đến cuộc sống, nhưng trong trò chơi, nhân cách của trẻ được hình

Tác giả liên hệ: Trần Thị Hiền;

Địa chỉ e-mail: thuhien010180@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.075.2025>

thành và phát triển, hình thành tất cả các mặt của tâm hồn con người, trí tuệ của nó, trái tim của nó, nghị lực của nó” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2006).

Ở Đông Nam Châu Á: Theo các chuyên gia giáo dục, thế kỷ 21, trong điều kiện hội nhập khu vực và thế giới, các nước thành viên có điều kiện giúp nhau cải thiện chất lượng GDMN bằng cách cải tiến các phương thức đào tạo giáo viên mầm non và giới thiệu những thực hành nuôi dạy trẻ tốt nhất đã được quốc tế thừa nhận mà vẫn bảo tồn văn hoá từng nước. Thực tế cho thấy các nước như Singapore, Malaysia, Thái Lan đã áp dụng những thực hành của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc văn hoá riêng của từng dân tộc và họ đưa các chương trình vào nhà trẻ và trường mẫu giáo (Đào Thanh Âm và cộng sự., 1995).

Tác giả PH.Lexghap đã đánh giá cao vai trò hướng dẫn, gợi ý của người lớn trong việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ hơn là áp đặt trẻ chơi theo ý mình. Ông nhấn mạnh: “Người lớn hãy tạo điều kiện cho trẻ chơi, luôn luôn khuyến khích tính tự lập và óc sáng tạo của trẻ trong lúc chơi” (Hà Nhật Thăng và Đào Thanh Âm, 1998).

Tác giả A.I. Vaxiliepva luôn đánh giá cao vai trò và tầm quan trọng của việc quản lý hoạt động vui chơi của trẻ. Ông cho rằng muốn quản lý tốt hoạt động này thì người quản lý cần phải phân tích hoạt động vui chơi của trẻ, cũng như nắm vững các đặc điểm riêng biệt của từng loại trò chơi thì mới thực hiện tốt các công tác bồi dưỡng cho giáo viên về công tác tổ chức hoạt động vui chơi “Quan sát và phân tích hoạt động vui chơi là một việc rất phức tạp. Điều này gắn liền với ý nghĩa của trò chơi trong sự phát triển nhân cách của trẻ mẫu giáo với vị trí của nó trong quá trình giáo dục ở trường mầm non, với những dạng trò chơi khác nhau cùng với những đặc điểm riêng biệt. Nếu người lãnh đạo nắm vững đặc điểm riêng biệt này thì việc phân tích các hoạt động vui chơi sẽ được sâu sắc hơn và có thể giúp đỡ cho đội ngũ giáo viên mầm non” (Vaxiliepva, 1991).

Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết và cộng sự đã có những phân tích cụ thể về bản chất xã hội của trò chơi, cấu trúc, đặc điểm của hoạt động vui chơi của trẻ. Nhóm tác giả khẳng định bản chất xã hội của trò chơi trẻ em cũng là khẳng định sự tác động tích cực của người lớn lên trò chơi trẻ em, khẳng định sử dụng trò chơi như là một phương tiện quan trọng trong giáo dục trẻ em (Nguyễn Ánh Tuyết và cộng sự., 2002). Trong tài liệu bồi dưỡng “Cán bộ quản lý và giáo viên mầm non 2006” của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề cập đến vấn đề “Vui chơi là hoạt động chủ đạo, có tác dụng giáo dục và phát triển nhân cách toàn diện. Do đó, vẫn phải hiểu rõ về tầm quan trọng và cách thức tiến hành, đánh giá hoạt động vui chơi theo những yêu cầu mới trong chương trình giáo dục mầm non” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2006).

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khách thể nghiên cứu: Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của 36 CBQL và 161 GV và NV của 7 trường mầm non thành phố Hà Tĩnh.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi nhằm tìm hiểu thực trạng hoạt động giáo dục thể chất cho học sinh tiểu học. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với 5 mức độ, từ 1 đến 5 (được qui ước cụ thể tại các bảng số liệu). Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính điểm trung bình, độ lệch chuẩn và tỉ lệ % của mỗi nội dung. Ngoài ra, chúng tôi còn sử dụng phương pháp quan sát nhằm thu thập thêm thông tin và có thể kiểm tra phần nào độ tin cậy của thông tin, dữ liệu thu được trong phương pháp điều tra. Phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học với phần mềm SPSS 18.00 nhằm xử lý, thống kê các thông tin, dữ liệu thu được từ các phương pháp nghiên cứu trên.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về tầm quan trọng của việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

Qua bảng khảo sát (bảng 1) cho thấy phần lớn CBQL và GV đều cho rằng hoạt động vui chơi có tầm quan trọng rất lớn đối với sự phát triển của trẻ với điểm số trung bình được đánh giá từ (3.53 đến 4.35). Trong đó đánh giá ở mức độ “Rất ảnh hưởng” có tới 43,5% CBQL và GV cho rằng “Hoạt động vui chơi chính là cơ sở để trẻ phát triển trí tưởng tượng cho trẻ”; 39,8% CBQL và GV cũng đánh giá ở cùng mức độ này là “Vui chơi cũng ảnh hưởng rất mạnh đến đời sống tình cảm của trẻ.”. Đặc biệt “Hoạt động vui chơi đưa trẻ học thay thế đồ vật này bằng đồ vật khác hoặc hóa thân thành các nhân vật khác nhau.” với 38,5% CBQL và GV lựa chọn: Ngoài ra hoạt động vui chơi còn giúp trẻ hình thành tính mục đích, tính kỷ luật, tính dũng cảm, hoạt động vui chơi cũng ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển ngôn ngữ của trẻ... Qua đây có thể nhận thấy việc tổ chức cho trẻ các hoạt động vui chơi phù hợp với lứa tuổi không những giúp trẻ thoải mái được nhu cầu được chơi của bản thân mà thông qua đó còn giúp trẻ có cơ hội được trải nghiệm, được hoà mình vào cuộc sống thực.

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về tầm quan trọng của việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ

Tầm quan trọng của việc tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Mức độ đánh giá %						
	HTK QT	KQT	TĐ QT	QT	RQT	(X)	(SD)
1. Hoạt động vui chơi ảnh hưởng mạnh đến sự hình thành tính chủ định của các quá trình tâm lý ở trẻ.	0.0	0.6	21.1	60.9	17.4	3.95	0.64
2. Trong trò chơi trẻ bắt đầu hình thành chú ý có chủ định và ghi nhớ có chủ định.	0.0	1.9	5.6	83.9	8.7	3.99	0.47
3. Bản thân trò chơi buộc trẻ phải tập trung vào một số đối tượng được đưa vào trò chơi và nội dung của chủ đề chơi.	0.0	3.1	26.7	62.7	7.5	3.75	0.63
4. Hoạt động vui chơi hình thành các kỹ năng cho trẻ như: biết lắng nghe; biết tập trung; biết quan sát và phân biệt; biết phối hợp giữa mắt và tay; biết nguyên tắc từ trái sang phải.	0.0	3.1	46.0	45.3	5.6	3.53	0.65
5. Trong hoạt động vui chơi đưa trẻ học thay thế đồ vật này bằng đồ vật khác hoặc hóa thân thành các nhân vật khác nhau.	0.0	7.5	6.2	47.8	38.5	4.17	0.85
6. Hoạt động vui chơi chính là cơ sở để trẻ phát triển trí tưởng tượng.	0.0	1.2	5.6	49.7	43.5	4.35	0.64
7. Vui chơi cũng ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển ngôn ngữ của trẻ.	3.7	0.6	8.1	50.3	37.3	4.17	0.89
8. Vui chơi tác động rất mạnh đến đời sống tình cảm của trẻ.	0.0	0.6	11.2	48.4	39.8	4.27	0.68
9. Hoạt động vui chơi còn hình thành ở trẻ tính mục đích, tính kỷ luật, tính dũng cảm...	0.0	2.5	24.2	46.0	27.3	3.98	0.78
10. Ý kiến khác.....							

Ghi chú: $1 \leq X < 5$; X (Hệ số trung bình); **(SD)** (Độ lệch chuẩn).

Như chúng ta đều biết ở lứa tuổi mẫu giáo hoạt động vui chơi giữ vai trò chủ đạo. Ý nghĩa chủ đạo thể hiện trước hết là ở chỗ nó giúp trẻ giải quyết mâu thuẫn trong bước phát triển từ tuổi ấu nhi lên tuổi mẫu giáo. Trò chơi là phương tiện góp phần phát triển toàn diện nhân cách cho trẻ. Trò chơi tạo ra những nét tâm lý đặc trưng cho tuổi mẫu giáo, mà nổi bật là tính hình tượng và tính dễ xúc cảm, khiến cho nhân cách trẻ mẫu giáo mang tính độc đáo khó tìm thấy ở các lứa tuổi khác. Do đó, tổ chức trò chơi chính là tổ chức cuộc sống cho trẻ. Trò chơi là phương tiện để trẻ học làm người (Nguyễn Ánh Tuyết và cộng sự., 1996).

Kết quả khảo sát cũng cho thấy ở mức độ đánh giá “Quan trọng” có 83,9% CBQL và GV cho rằng “Trong trò chơi trẻ bắt đầu hình thành chú ý có chủ định và ghi nhớ có chủ định”: 62,7% ở cùng mức độ đánh giá này là “Bản thân trò chơi buộc trẻ phải tập trung vào một số đối tượng được đưa vào trò chơi và nội dung của chủ đề chơi.”. 60,9% cho rằng “Hoạt động vui chơi ảnh hưởng mạnh đến sự hình thành tính chủ định của các quá trình tâm lý ở trẻ”. Như vậy với kết quả khảo sát này đã cho thấy hoạt động vui chơi đối với trẻ mẫu giáo có vai trò và tầm quan trọng rất lớn trong việc định hình những đặc điểm về nhân cách cho trẻ. Tổ chức cho trẻ tham gia vào các hoạt động vui chơi chính là tạo ra môi trường để trẻ được trải nghiệm với cuộc sống thực, đây chính là những kinh nghiệm cơ bản để trẻ có thể tham gia vào thế giới của người lớn.

3.2. Thực trạng việc thực hiện các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

Kết quả khảo sát (bảng 2) cho thấy các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ thường tập trung vào các vấn đề sau: Hoạt động vui chơi thiên về tính hồn nhiên, vô tư ở trẻ; Hoạt động vui chơi thiên về tính tự do, tự nguyện và tự lập cho trẻ; Hoạt động vui chơi thiên về phát triển màu sắc cảm xúc chân thực cho trẻ; Hoạt động vui chơi thiên về phát triển trí tưởng tượng cho trẻ; Hoạt động vui chơi thiên về tính sáng tạo ở trẻ Hoạt động vui chơi thiên về phát triển các kỹ năng ở trẻ. Như vậy có thể nhận thấy nội dung tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ là khá đa dạng và phong phú, gần như tác động đến tất cả các mặt của trẻ. Việc thực hiện các nội dung này trong thực tế ở các trường mầm non Thành Phố Hà Tĩnh đã được chú trọng.

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV về việc thực hiện các nội dung tổ chức hoạt động vui chơi

Các nội dung của hoạt động vui chơi cho trẻ	Mức độ đánh giá %						
	HTK TX	KTX	TĐ TX	TX	RTX	(X)	(SD)
1. Hoạt động vui chơi thiên về tính hồn nhiên, vô tư ở trẻ.	0.0	3.1	19.3	60.9	16.8	3.91	0.69
2. Hoạt động vui chơi thiên về tính tự do, tự nguyện và tự lập cho trẻ.	0.0	0.6	8.1	64.6	26.7	4.17	0.59
3. Hoạt động vui chơi thiên về phát triển màu sắc cảm xúc chân thực cho trẻ	0.0	11.8	13.7	56.5	18.0	3.81	0.87
4. Hoạt động vui chơi thiên về phát triển trí tưởng tượng cho trẻ	0.0	20.5	19.3	57.1	3.1	3.43	0.85
5. Hoạt động vui chơi thiên về tính sáng tạo ở trẻ.	0.0	0.6	21.1	72.0	6.2	3.84	0.52
6. Hoạt động vui chơi thiên về phát triển các kỹ năng ở trẻ.	0.0	1.2	65.8	31.1	1.9	3.34	0.53
7. Ý kiến khác.....							

Ghi chú: $1 \leq X < 5$; X (Hệ số trung bình); (SD) (Độ lệch chuẩn).

Kết quả khảo sát các nội dung này cho thấy mức điểm mà CB và GV đánh giá dao động từ (3.34 đến 4.17) trong đó nội dung được đánh giá ở mức độ “Thường xuyên và rất thường xuyên” có tỉ lệ % cao nhất là: “Hoạt động vui chơi tự do, tự nguyện và tự lập cho trẻ” với 90,3% đánh giá, “Hoạt động vui chơi thiên về tính sáng tạo ở trẻ” với 78,2% đánh giá và “Hoạt động vui chơi thiên về phát triển về tính hồn nhiên, vô tư ở trẻ” với 77,7% đánh giá. Điều này cho thấy ở lứa tuổi mầm non, cùng với sự hoàn thiện về nhận thức, trẻ cũng không ngừng tự do, tự nguyện và tự lập. Sự tự do, tự nguyện và tự lập luôn hiện hữu trong hành vi của bé, vấn đề là người lớn phải kịp thời nhìn ra, có cổ vũ. Do vậy, nắm được đặc điểm sự tự do, tự nguyện và tự lập theo lứa tuổi là một chìa khóa để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện nhất.

Ở lứa tuổi mầm non sự tự do, tự nguyện và tự lập thể hiện bằng trí tưởng tượng phong phú. Nếu chúng ta cho trẻ xem một mô hình lâu đài sau đó trẻ về góc xây dựng chơi trẻ có thể tự do tự lập xây dựng thành một lâu đài tương tự theo ý tưởng và kinh nghiệm riêng của trẻ. Còn khi xem những hình tròn, hình vuông, hình tam giác... Trẻ sẽ vẽ chúng thành những thứ bé thích, ví dụ ông mặt trời, ngôi nhà, cái đầu của con chuột..., Vậy là chúng đã tự do, tự nguyện và tự lập. trẻ nghĩ ra quy tắc chơi, biết điều chỉnh quy tắc chơi cho phù hợp với tình huống... Đó là sáng tạo. Một số cha mẹ đã tỏ vẻ lo lắng khi con cái họ có biểu hiện thích “Trò chuyện một mình”. Họ sốt sắng đưa con đến trị liệu ở bác sĩ tâm lý và thử kiểm tra chỉ số thông minh của con. Kết quả đưa ra khá ổn thỏa, đứa trẻ không hề mắc chứng bệnh nào liên quan đến thần kinh và chỉ số IQ vẫn ở mức bình thường. Thực tế, biểu hiện thích “nói chuyện một mình” là bởi ở tuổi này, trẻ có khả năng tưởng tượng cao. Chúng có thể ngồi hàng giờ với những con búp bê, gấu bông và vô vàn món đồ chơi khác để cùng nhau chơi trò dạy học, bác sĩ, gia đình... Tự bản thân trẻ sẽ đóng vai cô giáo, bố mẹ, y tá... Để trò chuyện với những nhân vật ấy. Chúng tự tưởng tượng ra khung cảnh, lời thoại và thích được diễn một mình như thế.

3.3. Thực trạng về việc tổ chức các dạng hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

Bảng 3. Đánh giá của CB và GV về việc tổ chức các dạng hoạt động vui chơi cho trẻ

Các dạng hoạt động vui chơi cho trẻ	Mức độ đánh giá %						
	HTK TX	KTX	TĐ TX	TX	RTX	(X)	(SD)
1. Trò chơi đóng vai	0.0	1.9	26.1	67.7	4.3	3.75	0.56
2. Trò chơi đóng kịch	0.0	3.1	34.2	61.5	1.2	3.61	0.57
3. Trò chơi xây dựng lắp ghép	0.0	0.6	24.2	47.2	28.0	4.02	0.74
4. Trò chơi học tập	0.0	0.6	46.0	49.7	3.7	3.57	0.58
5. Trò chơi vận động	0.0	0.0	37.9	57.8	4.3	3.66	0.56
6. Trò chơi dân gian	0.0	0.0	15.5	48.4	36.0	4.20	0.69
7. Trò chơi với phương tiện công nghệ hiện đại	0.0	0.0	52.2	39.8	8.1	3.56	0.64

Ghi chú: $1 \leq X < 5$; X (Hệ số trung bình); (SD) (Độ lệch chuẩn).

Từ kết quả khảo sát (bảng 3) cho thấy các dạng hoạt động vui chơi cho trẻ ở các trường mầm non thành

phổ Hà Tĩnh là khá đa dạng như: “Trò chơi đóng vai; Trò chơi đóng kịch; Trò chơi xây dựng lắp ghép; Trò chơi học tập; Trò chơi vận động; trò chơi dân gian; Trò chơi với phương tiện công nghệ hiện đại”. Ở mỗi dạng trò chơi đều hướng đến giúp trẻ hình thành được kiến thức và các kỹ năng cần thiết. Qua các dạng hoạt động vui chơi này sẽ giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu chơi và khám phá thế giới đầy bí ẩn xung quanh. Dạng trò chơi được tổ chức “Thường xuyên” và “Rất thường xuyên” với hơn 75,2% ý kiến đánh giá của CBQL và GV là “Trò chơi xây dựng lắp ghép”. Qua đây có thể nhận thấy đối với trẻ mầm non các trò chơi xây dựng lắp ghép là rất thú vị với trẻ bởi lẽ trò chơi này có vai trò tác động mạnh đến trí tưởng tượng, sáng tạo, và trí thông minh của trẻ, mang đến cho trẻ phát triển trí thông minh, sáng tạo và logic hơn. Trẻ sẽ được rèn luyện đôi tay khéo léo, tính kiên trì, và tập trung để hoàn thành các mô hình tuyệt đẹp. Khi chơi với bạn bè và gia đình, trẻ trở nên cởi mở hoạt bát hơn... Thông qua trò chơi xây dựng và lắp ghép trẻ rèn luyện khả năng lắp ghép xây dựng, đồng thời phát triển trí tưởng tượng, ý thức tình cảm, tính tò mò, tính ham hiểu biết và đó cũng là những phẩm chất cần thiết của con người trong thời đại phát triển.

Điều này hoàn toàn phù hợp với dữ liệu chúng tôi quan sát được ở các trường mầm non thành phố Hà Tĩnh hàng ngày trẻ ở các trường mầm non được giáo viên cho tham gia các trò chơi xây dựng, lắp ghép như: “Trò chơi xây dựng là loại trò chơi biểu hiện khả năng tạo hình của trẻ, từ những khối gỗ, khối nhựa, hộp giấy... với những hình dạng kích thước khác nhau, trẻ có thể lắp ghép xây dựng nên những công trình như: công viên, lăng tẩm, ... Hoặc từ những vật liệu thiên nhiên như vỏ sò, hến, ốc, đá, sỏi... trẻ xây nên những vườn trường, vườn cây. Trong những công trình đó, sáng kiến của trẻ được bộc lộ rõ nét, tùy theo hoàn cảnh sống, vốn sống và khả năng tưởng tượng, mỗi trẻ đều có những khả năng riêng biệt và được biểu hiện trong các công trình của mình. Kết quả phỏng vấn giáo viên Nguyễn Thị Thúy Hà cho thấy “Bản thân cô thường xuyên tổ chức các trò chơi vận động cho trẻ tham gia, nhìn các em tham gia một cách nhiệt tình, hăng say tôi cảm thấy rất vui. Bởi chính các trò chơi xây dựng đã giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu tìm hiểu về đặc điểm, tính chất của thế giới xung quanh đặc biệt là đồ vật xung quanh trẻ.

Đặc biệt các “Trò chơi Đóng vai” có tới 72,0% CB và GV được khảo sát cho rằng trò chơi này được các giáo viên tổ chức cho trẻ chơi ở mức độ “Thường xuyên và rất thường xuyên”. Điều này hoàn toàn phù hợp với những ý kiến trong biên bản phỏng vấn. Khi phỏng vấn giáo viên Nguyễn Thị Duyên cô cho rằng “Hàng ngày trong lớp thường được các cô tổ chức cho tham gia các trò chơi đóng vai như: Gia đình, Cô giáo, Lớp học, Chú công an, Chú thợ xây Thông qua các trò chơi này không chỉ giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu chơi mà qua đó còn giúp tái hiện được các vai trong cuộc sống thực của chúng ta. Từ đó trẻ sẽ hiểu thêm về quy luật cuộc sống để trẻ biết cách ứng xử, giao tiếp, cách xưng hô đúng mực.

Ngoài ra các trò chơi với vận động, trò chơi với học tập, trò chơi với phương tiện hiện đại cũng được các giáo viên thường xuyên tổ chức với tỉ lệ % đánh giá của CBQL và GV là (62,1; 53,4 và 47,9). Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có 3,1% ý kiến đánh giá cho rằng dạng hoạt động vui chơi “đóng kịch”; 1,9% ý kiến đánh giá cho rằng dạng hoạt động vui chơi “đóng vai”; 0,6% là “trò chơi học tập”; 0,6% là “trò chơi xây dựng lắp ghép” không được tổ chức thường xuyên. Như vậy, trên thực tế việc tổ chức các dạng hoạt động vui chơi cho trẻ ở các trường và trong từng khối lớp không có sự đồng đều. Để kiểm chứng cho số liệu điều tra này chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn Hiệu trưởng trường mầm non Thạch Linh cô Lê Thị Thắng, sở dĩ có một số dạng hoạt động vui chơi mà giáo viên không tổ chức thường xuyên cho trẻ tham gia là do một số nguyên nhân như: Giáo viên yếu về kỹ năng tổ chức, thiếu phương tiện đồ dùng phục vụ cho hoạt động vui chơi đó, số lượng trẻ trong một lớp vẫn còn khá đông nên giáo viên gặp khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động vui chơi này cho trẻ tham gia. Do vậy, để tất cả các dạng hoạt động vui chơi này được tổ chức một cách thường xuyên ở mỗi trường mầm non cần được trang bị đầy đủ các đồ dùng, đồ chơi phù hợp với mỗi hoạt động vui chơi, giáo viên phải được tập huấn về các hoạt động vui chơi.

3.4. Hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

Kết quả khảo sát bảng 4 cho thấy các hình thức hoạt động vui chơi mà các trường mầm non tổ chức cho trẻ mẫu giáo tham gia là khá phong phú, đa dạng, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi ở trẻ. Đồng thời giúp trẻ hoàn toàn tự do lựa chọn những hình thức trò chơi phù hợp với sở thích, năng khiếu, và sở trường, cũng như phù hợp với điều kiện của từng lớp học và từng nhà trường. Kết quả đánh giá với điểm số trung bình là khá cao từ (3.20 đến 4.30). Trong đó hình thức trò chơi được đánh giá với điểm số cao nhất là “Hình thức cho trẻ chơi tự do” với ($X = 4.30$), điều này hoàn toàn phù hợp với yêu cầu và đặc điểm của trẻ. Việc cho trẻ chơi tự do là quá trình giúp trẻ tăng cường các kỹ năng cơ bản như: Kỹ năng hợp tác; Kỹ năng gia quyết vấn đề; Kỹ năng xử lý tình huống... Trẻ được chơi theo nhóm cũng là một trong những nội dung trong chương trình học tập của trẻ ở các trường mầm non theo quy định trong chương trình giáo dục mầm non hiện hành. Hình thức trò chơi có điểm số trung bình thấp nhất là: “Hình thức cho trẻ chơi có sự hướng dẫn theo cá nhân và tập thể” ($X = 3.20$). Hình thức chơi theo luật và hình thức cho trẻ chơi với nhiều nội dung có điểm số trung bình là (3.83 và 3.76).

Bảng 4. Đánh giá của CB và GV về các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ

Các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Mức độ đánh giá %						
	HTK TX	KTX	TĐ TX	TX	RTX	(X)	(SD)
1. Hình thức cho trẻ chơi ngoài trời	0.0	1.9	45.3	32.9	19.9	3.71	0.80
2. Hình thức cho trẻ chơi tự do	0.0	0.6	16.1	36.0	47.2	4.30	0.75
3. Hình thức cho trẻ chơi theo góc	0.0	0.6	27.3	60.9	11.2	3.83	0.62
4. Hình thức cho trẻ chơi theo luật	0.0	1.9	39.8	48.4	9.9	3.66	0.68
5. Hình thức chơi của trẻ có sự hướng dẫn theo cá nhân, nhóm và tập thể.	0.0	28.0	25.5	45.3	1.2	3.20	0.86
6. Hình thức cho trẻ chơi với một nội dung	0.0	1.2	46.0	41.6	11.2	3.63	0.69
7. Hình thức cho trẻ chơi với nhiều nội dung	0.0	0.6	31.7	59.0	8.7	3.76	0.61

Ghi chú: $1 \leq X < 5$; X (Hệ số trung bình); (SD) Độ lệch chuẩn).

Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng cho thấy ở một số trường mầm non các hình thức tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo vẫn “Hoàn toàn không thường xuyên và không thường xuyên” tổ chức cho trẻ tham gia như: Hình thức cho trẻ chơi có sự hướng dẫn theo cá nhân nhóm và tập thể; Hình thức cho trẻ chơi theo luật; Hình thức cho trẻ chơi với một nội dung; Hình thức cho trẻ chơi theo nhiều nội dung; Hình thức cho trẻ chơi theo góc; Hình thức cho trẻ chơi ngoài trời.

3.5. Thực trạng về các điều kiện, phương tiện tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo

Bảng 5. Đánh giá của CB và GV về các điều kiện, phương tiện tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ

Các điều kiện, phương tiện tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Mức độ đánh giá %						
	HTK ĐB	KĐB	TĐ ĐB	ĐB	RĐB	(X)	(SD)
1. Điều kiện về thời gian và không gian	0.0	2.5	43.5	42.9	11.2	3.63	0.71
2. Phương tiện về đồ dùng, đồ chơi	0.0	29.8	36.6	21.1	12.4	3.16	0.99
3. Điều kiện về tài liệu tập huấn trò chơi	0.0	0.0	38.5	50.9	10.6	3.72	0.64
4. Điều kiện về sân bãi	0.0	11.2	9.9	38.5	40.4	4.08	0.97
5. Điều kiện về kỹ năng tổ chức trò chơi của đội ngũ giáo viên	0.0	0.0	31.1	61.5	7.5	3.76	0.57

Ghi chú: $1 \leq X < 5$; X (Hệ số trung bình); (SD) (Độ lệch chuẩn).

Kết quả khảo sát bảng 5 cho thấy các điều kiện, phương tiện đảm bảo cho việc tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non bao gồm: Điều kiện về thời gian, không gian; Phương tiện về đồ dùng, đồ chơi; Điều kiện về tài liệu tập huấn trò chơi; Điều kiện về sân bãi; Điều kiện về kỹ năng tổ chức trò chơi của đội ngũ giáo viên... Kết quả đánh giá cho thấy các điều kiện, phương tiện đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ với điểm số trung bình dao động từ (3.16 đến 4.08). Cụ thể theo đánh giá của CB và GV cho rằng hiện nay ở các trường mầm non “điều kiện về sân bãi” ở mức độ “Đảm bảo và rất đảm bảo” là 78.9% lựa chọn. 69,0% lựa chọn cùng mức độ đánh giá này là “Điều kiện kỹ năng tổ chức trò chơi của đội ngũ giáo viên. 69.0% lựa chọn đánh giá “Điều kiện về kỹ năng tổ chức trò chơi của đội ngũ giáo viên”...

Các trường mầm non ở thành phố Hà Tĩnh về cơ bản đều có điều kiện về sân bãi khá tốt, do các trường đặt trên địa bàn huyện nên không bị áp lực về diện tích như các trường ở thành phố. Các trường mầm non đều có khuôn viên đủ rộng rãi để có sân bãi phù hợp cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo. Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn một số trường mầm non trong phạm vi khảo sát của luận văn chưa đảm bảo về các “Điều kiện về tài liệu tập huấn trò chơi; Điều kiện về sân bãi; Điều kiện về kỹ năng tổ chức trò chơi của đội ngũ giáo viên” Điều này cho thấy vẫn chưa có sự đồng đều trong các điều kiện, và phương tiện đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ ở các trường mầm non. Trong tương lai cần có sự điều chỉnh và huy động các nguồn lực từ công tác xã hội hoá để đầu tư cho việc mua sắm trang thiết bị và các điều kiện sân bãi phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, đội ngũ CBQL và GV ở các trường mầm non Thành phố Hà Tĩnh phần lớn đã nhận thức được rất rõ về các tầm quan trọng, nội dung, hình thức và các điều kiện hỗ trợ cho tổ

chức hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo. Hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục ở các trường mầm non. Từ đó, giúp cho trẻ mầm non thoải mái được nhu cầu vui chơi, nhưng đồng thời còn hình thành cho trẻ các kỹ năng phát triển toàn diện... Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn gặp một số tồn tại và hạn chế trong công tác tổ chức triển các hoạt động vui chơi cho trẻ ở các trường mầm non như sự bất cập trong triển khai các nội dung, hình thức, sự phối hợp các lực lượng và thiếu đồng bộ về các đồ dùng, đồ chơi, kỹ năng tổ chức hoạt động vui chơi của đội ngũ giáo viên... Vì vậy, BGH các trường mầm non cần phải chủ động hơn nữa trong việc khắc phục những tồn tại này nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ mẫu giáo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2006). *Tài liệu bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên mầm non*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Đào, T. Á., Trịnh, D., & Nguyễn, T. H. (1995). *Giáo dục mầm non*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Hà, N. T., & Đào, T. Á. (1998). *Lịch sử giáo dục thế giới*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Nguyễn, Á. T., Nguyễn, T. H., & Đinh, V. V. (1996). *Tổ chức hướng dẫn trẻ mẫu giáo chơi*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Nguyễn, Á. T., Nguyễn, T. N. M., & Đinh, T. K. T. (2002). *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Trần, T. N. T. (2010). *Chương trình giáo dục mầm non: Những vấn đề về lý luận và thực tiễn*. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Vaxiliev, A. I. (1991). *Sổ tay hiệu phó chuyên môn*. Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh.

The current situation of organizing play activities for preschool children in kindergartens in Ha Tinh city, Ha Tinh province.

Tran Thi Hien

Thach Ha Kindergarten, Ha Tinh City

ARTICLE INFO

Article history:

Received 20 October 2023

Received in revised form 18 November 2023

Accepted 06 December 2023

Published 20 December 2025

Keywords:

Playtime

Organizing playtime activities

Preschool children

Administrators

Teachers

Preschool

Corresponding author:

Tran Thi Hien

E-mail address:

thuhien010180@gmail.com

ABSTRACT

This article aims to assess the current state of play activities for preschool children in kindergartens in Ha Tinh City, Ha Tinh Province. We conducted a survey of 36 administrators and 161 teachers. The survey results show that play activities have been given attention and implemented by kindergartens. However, during implementation, there are still some shortcomings in content, methods of organization, and the coordination of participating forces is not uniform across schools. This provides a significant practical basis for proposing measures to help kindergartens improve the effectiveness of play activities for preschool children, thereby aiming to improve the quality of care and education in kindergartens.